

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18/7/2023

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và ông Hồ Văn Hữu.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 6 năm 2023 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị S, sinh năm 1986, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lê Đình H1, sinh năm 1984, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trương Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Đình H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 14/6/2016 tại UBND xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Đến năm 2020 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tính không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh H1 không chăm lo làm ăn, không quan tâm vợ con, hay uống rượu nên vợ chồng xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên và chính quyền địa phương hoà giải nhưng vẫn không có tiến triển. Chị đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 3/2023 đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Lê Đình H1.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Đình Anh Q1, sinh ngày 15/10/2016 và Lê Thị S1, sinh ngày 07/4/2018. Ly hôn chị xin trực tiếp nuôi con chung là Lê Thị S1 và để anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Đình Anh

Q1. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị làm giúp việc thu nhập mỗi tháng 8 triệu đồng.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà bị đơn anh Lê Đình H1 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trương Thị S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14/6/2016 tại UBND xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Đến ngày 05/5/2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh có uống rượu nên vợ chồng xảy ra cãi vã nhau. Chị S đi mổ ruột thừa, dạ dày sau đó có mâu thuẫn nên đã về nhà bố mẹ để sinh sống. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung. Nhưng chị S xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Đình Anh Q1, sinh ngày 15/10/2016 và Lê Thị S1, sinh ngày 07/4/2018. Ly hôn anh cũng đề nghị được trực tiếp nuôi con chung là Lê Đình Anh Q1 và giao cho chị S trực tiếp nuôi con chung là Lê Thị S1. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh làm nghề cây thu nhập mỗi tháng 6-7 triệu đồng.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị S. Đề nghị xử cho chị Trương Thị S được ly hôn anh Lê Đình H1.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Trương Thị S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Thị S1, sinh ngày 07/4/2018. Giao cho anh Lê Đình H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Đình Anh Q1, sinh ngày 15/10/2016. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị S và anh H1 vì chưa ai yêu cầu.

Về tài sản: Chị Trương Thị S và anh Lê Đình H1 không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Trương Thị S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trương Thị S yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Lê Đình H1 là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã H theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trương Thị S và anh Lê Đình H1 được UBND xã Q cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/6/2016 tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên hợp pháp. Quá trình chung sống

do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, lối sống khác nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Anh H1 hay uống rượu, không chăm lo gia đình, vợ con. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị S và anh H1 đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Trương Thị S yêu cầu được ly hôn với anh Lê Đình H1 là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Trương Thị S và anh Lê Đình H1 thống nhất có 02 con chung là Lê Đình Anh Q1, sinh ngày 15/10/2016 và Lê Thị S1, sinh ngày 07/4/2018. Ly hôn chị S và anh H1 đều thống nhất giao cho chị Trương Thị S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Thị S1, sinh ngày 07/4/2018. Giao cho anh Lê Đình H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Đình Anh Q1, sinh ngày 15/10/2016. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị S và anh H1 vì chưa ai yêu cầu. Xét thấy nguyện vọng và điều kiện của chị S và anh H1 là chính đáng nên cần chấp nhận.

[4] Về tài sản: Chị Trương Thị S và anh Lê Đình H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Trương Thị S thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Trương Thị S được ly hôn với anh Lê Đình H1.

Về con chung: Giao cho chị Trương Thị S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Thị S1, sinh ngày 07/4/2018. Giao cho anh Lê Đình H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Đình Anh Q1, sinh ngày 15/10/2016. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị S và anh H1 vì chưa ai yêu cầu. Chị Trương Thị S và anh Lê Đình H1 được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Trương Thị S và anh Lê Đình H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị S phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003743 ngày 04/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn